

Số: **11** /CT-UBND

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2011

CHỈ THỊ

Về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012

Năm 2012 là năm thứ hai thực hiện các mục tiêu của Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội năm 2011 của cả nước và Thành phố còn khó khăn, kinh tế thế giới nhiều biến động khó lường, tác động mạnh tới quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012.

Nhằm vượt qua những khó khăn, thách thức để kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội năm 2011 phấn đấu năm 2012 phát triển kinh tế nhanh và bền vững, hài hòa với phát triển các lĩnh vực văn hóa xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân Thủ đô, các cấp, các ngành và đoàn thể cần tích cực, chủ động triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 922/CT-TTg ngày 15/6/2011. Nội dung xây dựng kế hoạch 2012 tập trung vào những vấn đề chủ yếu sau:

A. YÊU CẦU TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (NSNN) NĂM 2012

1. Tổ chức đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 của ngành mình, cấp mình trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các kết luận của Bộ Chính trị, các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển Thủ đô và các nghị quyết của HĐND Thành phố, các quyết định và kế hoạch của UBND Thành phố, trong đó đặc biệt chú trọng đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ số 02/NQ-CP ngày 9/1/2011, các Nghị quyết của HDND Thành phố số 14/2010/NQ-HDND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011, số 15/2010/NQ-HDND về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố Hà Nội năm 2011; chương trình số 26/Ctr-UBND của UBND Thành phố về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ, Chương trình hành động số 33/Ctr-UBND ngày 07/3/2011 về những giải pháp chủ yếu tập trung kiểm chế lạm phát,

ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội trong năm 2011.

2. Đánh giá khách quan, trung thực các kết quả đạt được năm 2011 so với mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2011 đã đề ra; đồng thời so sánh với mục tiêu, nhiệm vụ mà các cấp, các ngành đã đề ra trong kế hoạch 5 năm 2011-2015.

3. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2012 căn cứ vào dự kiến kết quả đạt được năm 2011, mục tiêu Kế hoạch 5 năm 2011-2015, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XV trên cơ sở đánh giá tình hình thế giới và trong nước thời gian qua và triển vọng phát triển sắp tới.

4. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 phải gắn với khả năng cân đối nguồn lực và khả năng thực hiện của các cấp các ngành để đảm bảo tính khả thi, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, nâng cao khả năng xã hội hóa các nguồn lực trong đầu tư phát triển.

5. Các cấp, các ngành xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2012, giai đoạn 2011-2015, gắn với các nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của cơ quan, đơn vị theo Quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

6. Việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 phải bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành, các cấp.

B. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2012

Mục tiêu tổng quát năm 2012 là tiếp tục kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội phần đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2011, gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; đẩy mạnh và làm tốt hơn nữa công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị và xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch, gắn với bảo vệ tài nguyên, nâng cao chất lượng môi trường; giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

I. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Về kinh tế

1.1 Về ổn định kinh tế vĩ mô, bình ổn thị trường và kiểm chế lạm phát

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả *chính sách tiền tệ, tài khóa chặt chẽ, thận trọng* theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Trung ương, khơi thông và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra kinh doanh ngoại tệ, vàng trên địa bàn theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, găm giữ, kinh doanh vàng, ngoại tệ, niêm yết giá mua, bán vàng ngoại tệ trái pháp luật để tránh rủi ro, giảm nợ xấu, bảo đảm tính thanh khoản và

an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng; khuyến khích, thu hút các nguồn tiền từ nước ngoài về trong nước và Thành phố.

Giảm tỷ trọng đầu tư công, tăng tỷ trọng đầu tư của khu vực ngoài nhà nước, tăng cường huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Việc bố trí vốn đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực phải thể hiện được yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo các mục tiêu đã nêu trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015.

Tiếp tục thực hiện nhất quán chủ trương điều hành giá cả theo cơ chế thị trường; bảo đảm cân đối cung - cầu và bình ổn giá đối với từng mặt hàng thiết yếu; có biện pháp hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng chính sách chịu tác động lớn khi Nhà nước điều chỉnh giá một số mặt hàng theo cơ chế thị trường. Tiếp tục chống buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ, nâng giá và thực hiện chương trình bán hàng bình ổn giá trên địa bàn.

1.2 Về kế hoạch phát triển kinh tế

Tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, bảo đảm bình đẳng, công khai minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư. *Phần đầu tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Thành phố năm 2012 tăng từ 11-12%.*

Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp - xây dựng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phát triển các nhóm sản phẩm công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn và sản phẩm xuất khẩu. Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, tăng cường liên kết, hợp tác quốc tế trong sản xuất kinh doanh. Áp dụng công nghệ tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu và năng lượng.

Tập trung phát triển các loại hình dịch vụ trình độ cao và nâng cao chất lượng dịch vụ tiến tới đạt tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, trước hết là trong các lĩnh vực: du lịch, thương mại, bưu chính viễn thông, tài chính-ngân hàng, khoa học công nghệ, đào tạo, y tế, vận tải công cộng, và các loại dịch vụ đô thị khác. Chú trọng xây dựng, phát triển đồng bộ và quản lý tốt các loại thị trường: thị trường tiền tệ, thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản, thị trường lao động, khoa học công nghệ. Xây dựng kế hoạch cụ thể xúc tiến du lịch.

Đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát chặt nhập khẩu. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại; mở rộng và đa dạng hoá thị trường xuất khẩu, chú trọng thúc đẩy xuất khẩu các mặt hàng chế biến sâu, có giá trị gia tăng cao sang các thị trường truyền thống và thị trường mới có nhiều tiềm năng. Hạn chế tối đa nhập khẩu hàng tiêu dùng không thiết yếu, đặc biệt là thiết bị công nghệ lạc hậu, hàng hoá vật tư trong nước đã sản xuất được.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất nông, lâm, thủy sản nhằm phát triển sản xuất, giải quyết việc làm và tăng thu

nhập cho nông dân, nhất là vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh sản xuất nông sản có chất lượng, giá trị gia tăng cao. Tiếp tục phát triển các vùng trồng hoa, cây cảnh, rau an toàn năng suất cao, tổ chức lại chăn nuôi gia súc, gia cầm nhằm đảm bảo môi trường nông thôn và kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm ngay từ khâu chăn nuôi. Đẩy mạnh việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành nông nghiệp theo hướng tích cực, bền vững, ổn định vành đai xanh cho đô thị. Tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với cơ chế, chính sách phù hợp để tăng cường huy động nguồn lực xã hội để phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng chương trình nông thôn mới.

2. Về văn hoá - xã hội

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 1869/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong việc đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" trong giai đoạn mới; thực hiện nếp sống văn hóa mới tại khu dân cư, trong việc tổ chức lễ hội, cưới xin, tang lễ,... Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại, gây huỷ hoại đạo đức xã hội, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc. Tăng cường các cơ chế, biện pháp quản lý, bảo tồn và phát huy các công trình, giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của Thủ đô. Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển văn hoá gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế.

Tạo chuyển biến mạnh trong phát triển *giáo dục - đào tạo*. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của nhà trường, nhất là ứng dụng trong giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục. Nâng cao chất lượng của hệ thống dạy nghề đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội; triển khai có hiệu quả đề án dạy nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020. Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 40-43%, trong đó đặc biệt chú trọng chất lượng đào tạo. Tăng cường công tác xã hội hoá trong giáo dục - đào tạo và dạy nghề.

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế chính sách phát triển khoa học - công nghệ, nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học - công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên nguồn lực thực hiện các chương trình phát triển sản phẩm quốc gia, phát triển công nghệ cao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá, phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, tăng cường hội nhập quốc tế về khoa học - công nghệ.

Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động; tăng cường giám sát và điều tiết quan hệ cung cầu lao động. Xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm giai đoạn 2011-2015. Chú trọng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu lao động. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo bền vững đến năm 2020. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn lao động; thực hiện chương trình quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011-2015. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày

19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011-2020; tiếp tục thực hiện đồng bộ các chương trình, dự án về giảm nghèo nhằm bảo đảm giảm nghèo nhanh và bền vững.

Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe người dân. Mở rộng việc áp dụng chế độ luân phiên đưa cán bộ y tế xuống các tuyến dưới. Duy trì tốt 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Đổi mới cơ chế tài chính, cơ chế quản lý trong các cơ sở y tế công lập. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động y tế. Chủ động tích cực triển khai công tác y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra; đẩy mạnh công tác quản lý và phòng chống các bệnh không lây nhiễm trong cộng đồng dân cư; nâng cao sức khỏe và tăng tuổi thọ. Lồng ghép các mục tiêu chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khoẻ nhân nhân và công tác dân số. Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, đặc biệt là HIV/AIDS và các dịch bệnh mới phát sinh. Tăng cường quản lý nhà nước về sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, cung ứng thuốc chữa bệnh; có cơ chế kiểm soát chặt chẽ giá thuốc chữa bệnh. Củng cố mạng lưới lưu thông, phân phối và cung ứng thuốc để ổn định thị trường thuốc. Thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ chất lượng hoạt động khám chữa bệnh.

Tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án bảo vệ, phát triển trẻ em; thực hiện chương trình hành động quốc gia về trẻ em giai đoạn 2011-2020. Tập trung triển khai thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 nhằm xây dựng môi trường phát triển toàn diện cho thanh niên đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới. Từng bước bảo đảm bình đẳng giới trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá. Thu hẹp khoảng cách giới, xoá dần định kiến về giới trong xã hội; tập trung triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020.

Giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc: nước sạch, chiếu sáng, giải quyết việc làm, nhà ở, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý ùn tắc giao thông; tập trung xử lý nghiêm nhằm ngăn chặn và từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

3. Công tác quy hoạch, quản lý trật tự, xây dựng đô thị và xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, xây dựng nông thôn mới, cải thiện chất lượng môi trường

Hoàn thiện các quy hoạch xây dựng phân khu, quy hoạch ngành (quy hoạch công nghiệp, làng nghề, khu, cụm công nghiệp,...), các quy hoạch chi tiết xây dựng hạ tầng, khu đô thị... sau khi Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô được phê duyệt. Hoàn thành các quy hoạch chuyên ngành cấp nước; thoát nước và xử lý nước thải; vườn hoa cây xanh; xử lý chất thải rắn; nghĩa trang đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

Rà soát, sửa đổi, điều chỉnh các văn bản quản lý đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị đảm bảo yêu cầu chặt chẽ, khoa học, đồng bộ và phù hợp thực tiễn. Ban hành các quy định phục vụ công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc:

quy định cấp phép quy hoạch, phân cấp thẩm quyền lập, thẩm định và phê duyệt các đồ án quy hoạch, quy định cung cấp chỉ giới đường đỏ, quy định quản lý kiến trúc 2 bên các tuyến đường mới mở,...

Tăng cường thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng. Tập trung nguồn vốn cho các dự án, công trình cấp thiết về hạ tầng kỹ thuật và xã hội, phục vụ dân sinh bức xúc, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và các công trình hoàn thành trong năm 2012. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước.

Tiếp tục chỉ đạo việc phát triển nhà ở cho học sinh, sinh viên, các cơ sở đào tạo và nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung, người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị. Xây dựng và triển khai chương trình xây dựng nhà ở cho cán bộ, công nhân viên chức hưởng lương từ ngân sách trên địa bàn. Tăng cường quản lý và tổ chức bán nhà cho người thu nhập thấp đúng đối tượng và đúng quy định; kiểm tra, giám sát xây dựng đô thị, kiên quyết xử lý nhà không phép, sai phép, nhà siêu mỏng, siêu méo trên địa bàn; xử lý nghiêm trách nhiệm cán bộ để xảy ra các vi phạm.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm giao thông đô thị; triển khai các tuyến đường phục vụ giao thông vùng đồng bằng sông Hồng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án thoát nước nhằm cải thiện môi trường thành phố Hà Nội và cải tạo các hồ trên địa bàn Thành phố. Duy trì hệ thống sông, muông, cống thoát nước và các trạm bơm, hồ điều hoà, xử lý các điểm úng ngập cục bộ để đảm bảo thực hiện tốt công tác thoát nước mùa mưa. Triển khai đầu tư Khu xử lý rác thải Nam Sơn - giai đoạn 2, khu xử lý rác thải Sơn Tây - giai đoạn 2 và khu xử lý rác thải trên địa bàn một số huyện.

Tập trung cao độ các nguồn lực thực hiện chương trình xây dựng «nông thôn mới», chương trình sản xuất lúa hàng hóa, chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản, chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn. Khẩn trương ban hành quy trình, quy định thủ tục đấu giá đất, đất xen kẹt trên địa bàn để đẩy nhanh tiến độ các dự án đấu giá, huy động nguồn lực cho phát triển hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

Mở rộng và nâng cao chất lượng xã hội hóa các dịch vụ đô thị, tập trung vào các lĩnh vực: cấp nước sạch, vệ sinh môi trường, xây dựng và quản lý các điểm đỗ xe, công viên, khu vui chơi giải trí,....

Về công tác bảo vệ môi trường: Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết các vấn đề bảo vệ môi trường ở các làng nghề, khu công nghiệp, khu đô thị. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo,

điều hành; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng.

Thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, tập trung vào đơn giản hoá thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Đẩy mạnh xã hội hoá một số dịch vụ công gắn với tinh giản bộ máy nhà nước, tập trung nguồn lực vào một số lĩnh vực quan trọng nhất trong phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công, khai minh bạch trong công tác quản lý nhà nước.

Mở rộng và thực hiện có hiệu quả mô hình "một cửa liên thông" trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm tiến tới xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân đảm bảo hiệu lực, hiệu quả. Chính sửa và bổ sung các cơ chế, chính sách theo hướng minh bạch, thông thoáng, phù hợp với các luật, nghị định mới ban hành và yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế nhằm tạo chuyên biến mạnh hơn trong việc cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh. Phát huy dân chủ cơ sở và hiệu lực của công tác giám sát cộng đồng, tăng cường đối thoại giữa chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và dân cư.

Hoàn thiện quy chế quản lý cán bộ, công chức theo hướng xác định rõ nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền lợi đối với công chức, viên chức. Nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ công chức viên chức cả về chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất chính trị.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hoá các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty nhà nước; rà soát, sắp xếp các dự án đầu tư, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; tăng cường quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng cụ thể, sâu sát, hướng về cơ sở, thực hiện tốt việc xây dựng, củng cố, điều chỉnh hoàn thiện các cơ chế chính sách về quản lý nhà nước ở các lĩnh vực. Trong năm 2012, cần tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng phân tích và dự báo tình hình trong nước và quốc tế, đặc biệt là những biến động về tình hình kinh tế, tài chính thế giới. Chủ động xây dựng các phương án ứng phó với các tác động của tình hình kinh tế thế giới tới kinh tế nước ta trong mọi tình huống. Làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền cho cán bộ và nhân dân, tập hợp phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội.

Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

5. Đảm bảo an ninh, quốc phòng, nâng cao hiệu quả các hoạt động

đối ngoại.

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong xã hội; tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng chống các hoạt động tội phạm, đảm bảo giữ vững trật tự kỷ cương, an toàn xã hội ở Thủ đô trong mọi tình huống. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới. Tăng cường quan hệ hợp tác, giao lưu kinh tế, văn hoá với các tỉnh, thành trong cả nước. Tiếp tục mở rộng các hoạt động đối ngoại và hợp tác phát triển, tăng cường hội nhập, hợp tác phát triển kinh tế với các Thủ đô và các nước.

II. Nhiệm vụ xây dựng dự toán NSNN năm 2012

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2012: phải được xây dựng tích cực, hiện thực trên cơ sở bám sát mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2015; đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2011 và dự báo sát tình hình đầu tư, phát triển sản xuất - kinh doanh và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2012; bảo đảm đúng chính sách, chế độ hiện hành và những chế độ, chính sách mới có hiệu lực thi hành từ năm 2012; đồng thời, thực hiện dự toán đầy đủ khoản thuế thu nhập doanh nghiệp được gia hạn theo quy định tại Quyết định số 21/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện thu số thuế nợ đọng từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, ...

Dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất, thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích... tại xã) tăng bình quân tối thiểu 16 - 18% so với đánh giá ước thực hiện năm 2011 (đã loại trừ các yếu tố tác động do thực hiện giãn thuế theo Quyết định số 21/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ). Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng tối thiểu 7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2011.

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước được xây dựng trên cơ sở:

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2012 được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ chi và cân đối nguồn thu phân cấp tại Quyết định số 55/2010/QĐ-UBND ngày 15/12/2010 của UBND thành phố Hà Nội và các quy định pháp luật về chế độ, chính sách chi hiện hành; yêu cầu kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án quan trọng; đồng thời bảo đảm triệt để tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán.

Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm chủ động dự kiến đầy đủ các nhu cầu kinh phí, bảo đảm các chế độ, chính sách phải được cân đối đủ nguồn lực, không để xảy ra tình trạng thiếu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, các chế độ, chính sách theo quy định và các nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Khi xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2012, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần sắp xếp thứ tự ưu tiên theo mức độ quan trọng của các

nhiệm vụ; khả năng triển khai các nhiệm vụ theo các chương trình, dự án được duyệt trong năm 2012 và các năm sau để nâng cao tính chủ động trong việc triển khai thực hiện, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị với nguồn lực ngân sách nhà nước được phân bổ; đồng thời, cần chú ý các nội dung sau:

a) Chi đầu tư phát triển:

Dự toán chi đầu tư phát triển phải được xây dựng trên cơ sở các tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 – 2015; phải gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 để nâng cao hiệu quả đầu tư, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Dự toán chi đầu tư phát triển phải được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, trong đó ưu tiên vốn cho các công trình, dự án quan trọng; các công trình, dự án thuộc lĩnh vực kết cấu hạ tầng kỹ thuật, giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, phát triển nông nghiệp nông thôn, an ninh, quốc phòng, ... Không bố trí vốn cho các chương trình, dự án chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong bố trí dự toán chi đầu tư phát triển năm 2012, phải bảo đảm nguyên tắc bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA; hoàn trả đủ vốn ứng trước theo quy định và thanh toán các khoản nợ khối lượng xây dựng cơ bản của các công trình hoàn thành từ năm 2011 trở về trước; tập trung vốn cho các công trình, dự án chuyển tiếp hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2012, các dự án quan trọng nhằm phát huy hiệu quả đầu tư. Hạn chế tối đa việc bố trí vốn cho các công trình, dự án khởi công mới chưa thật sự cấp bách, chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định, chưa có trong quy hoạch, còn nhiều vướng mắc trong triển khai thực hiện.

b) Chi thường xuyên:

Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, văn hóa - thông tin, môi trường, bảo đảm xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, hoạt động của Đảng, các đoàn thể, chi trợ giá chặt chẽ, tiết kiệm, trên cơ sở chi bảo đảm tăng chi cho các chính sách, chế độ, định mức hiện hành và các nhiệm vụ cấp bách dự kiến chắc chắn sẽ phát sinh năm 2012 cần phải bố trí kinh phí; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực; bảo đảm bố trí chi ngân sách cho các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa thông tin, sự nghiệp bảo vệ môi trường theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, HĐND Thành phố.

Trong quá trình xây dựng dự toán chi thường xuyên, ngân sách nhà nước năm 2012, các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã phải cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước cho phù hợp, trên cơ sở thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đồng thời, tính đến tác động của việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh triển khai có hiệu quả công tác xã hội hóa một số loại hình dịch vụ công.

c) Đối với xây dựng các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình mục tiêu của địa phương: Các cấp, các ngành căn cứ vào văn bản của cấp có thẩm quyền về các chương trình mục tiêu quốc gia và của Thành phố giai đoạn 2011 - 2015, xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và dự toán ngân sách năm 2012 của các chương trình gửi cơ quan chủ trì chương trình, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2012; đảm bảo phù hợp thời gian lập, phân bổ, trình và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2012.

d) Năm 2012, các Sở, Ban, Ngành và địa phương tiếp tục chủ động thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định: Nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); một phần số thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; 50% tăng thu ngân sách địa phương, không kể tăng thu tiền sử dụng đất; các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có).

e) Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) thực hiện lập dự toán năm 2012 theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức, trong đó chi tiết nguồn vốn ODA, vốn đối ứng theo các chương trình, dự án và theo tính chất nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản và kinh phí sự nghiệp phù hợp với tiến độ thực hiện. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng các dự án ODA theo tiến độ giải ngân của các dự án.

f) Các Sở, Ban, Ngành, địa phương được giao thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ chủ động đánh giá tình hình thực hiện trái phiếu Chính phủ; xây dựng kế hoạch đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ năm 2012. Trong kế hoạch năm 2012, phải tập trung vốn cho các dự án chuyển tiếp đã có trong danh mục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, trong đó ưu tiên vốn cho các dự án hoàn thành năm 2011.

g) Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất:

Xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất trên địa bàn năm 2012 phù hợp với khả năng triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt kế hoạch, tiến độ thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất và nộp tiền sử dụng đất; đồng thời, lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản tương ứng để đầu tư cho các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; chủ động phân bổ lập Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ; ưu tiên bố trí đủ kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và Nghị quyết của Quốc hội.

h) Nguồn thu từ Xổ số kiến thiết được sử dụng để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội; trong đó, tập trung cho các lĩnh vực giáo dục, y tế theo quy định và thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước (không đưa vào cân đối

ngân sách nhà nước).

i) *Ngân sách các cấp bố trí dự phòng ngân sách* đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

3. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2012, các sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả đạt được và những yếu kém trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2011; đánh giá tình hình quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành (số dự án đã hoàn thành nhưng chưa duyệt quyết toán đến hết tháng 6 năm 2011 và dự kiến sẽ quyết toán đến hết năm 2011); tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2010 đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tiến hành xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán ngân sách chưa phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện và Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị đúng quy định của pháp luật.

C. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

I. Tiến độ xây dựng kế hoạch

- Trước ngày 08/7/2011, căn cứ hướng dẫn Khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng Khung hướng dẫn kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2012 gửi các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị thuộc Thành phố để làm căn cứ xây dựng kế hoạch.

- Trước ngày 15/7/2011 các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị gửi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 về UBND Thành phố, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND Thành phố.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước trình Thành phố và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20/7/2011.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, hội, đoàn thể để tổng hợp và xây dựng phương án phân bổ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 báo cáo UBND và HĐND Thành phố để UBND Thành phố ra quyết định phân bổ kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước trước ngày 10/12/2011. Báo đảm dự toán ngân sách nhà nước cấp xã được quyết định trước ngày 31/12/2011.

- Trước ngày 31/12/2011, các đơn vị dự toán quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2012 cho từng đơn vị trực thuộc trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao, hướng dẫn.

II. Phân công thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Hướng dẫn các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012.

- Chủ trì tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 của Thành phố, trình UBND Thành phố và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính làm việc với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị thuộc Thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán chi đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và dự toán chương trình mục tiêu Thành phố và chương trình mục tiêu quốc gia

- Trên cơ sở Kế hoạch 2012 do Chính phủ giao, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 chính thức để UBND Thành phố trình HĐND Thành phố; xây dựng phương án phân bổ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chi đầu tư phát triển để UBND Thành phố giao kế hoạch đến các cấp, các ngành đúng quy định.

2. Sở Tài chính:

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính về xây dựng dự toán ngân sách năm 2012, hướng dẫn các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2011, xây dựng dự toán ngân sách năm 2012.

- Thông báo số kiểm tra về dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2012 cho các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, xây dựng dự toán ngân sách năm 2012 của các đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc với các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã về dự toán ngân sách năm 2012 của các đơn vị.

- Trên cơ sở Dự toán ngân sách năm 2012 do Chính phủ giao, chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp xây dựng, đề xuất phân bổ Dự toán ngân sách phần chi thường xuyên năm 2012 để UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thông qua, giao các đơn vị đúng quy định.

3. Cục thuế Hà Nội:

Hướng dẫn các đơn vị xây dựng và tổng hợp dự toán thu ngân sách nhà nước (phần thu nội địa) trên địa bàn theo quy định; phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổng hợp dự toán thu ngân sách năm 2012 đảm bảo đúng tiến độ.

4. Cục Hải quan Hà Nội:

Hướng dẫn các đơn vị xây dựng và tổng hợp dự toán thu ngân sách nhà nước (phần thu từ hoạt động xuất nhập khẩu) trên địa bàn theo quy định; phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổng hợp dự toán thu ngân sách năm 2012 đảm bảo đúng tiến độ.

5. Các Sở, Ban, Ngành, Hội, Đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã

Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2012 thuộc lĩnh vực, địa bàn mình quản lý đúng theo tiến độ qui định, có chất lượng.

Các Sở, Ngành chủ trì quản lý thực hiện các Chương trình mục tiêu phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính làm việc với các đơn vị liên quan để đánh giá tình hình thực hiện năm 2011; dự kiến nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách cho các chương trình mục tiêu năm 2012 trình HĐND và UBND Thành phố quyết định.

Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các ban, ngành, hội, đoàn thể thuộc thành phố Hà Nội, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này. Sở KH&ĐT, Sở Tài chính theo dõi báo cáo kịp thời danh sách các đơn vị không thực hiện đúng chế độ báo cáo theo qui định của UBND Thành phố./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Các đ/c thành viên UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu.

Phụ lục 130

(để
báo cáo)



Nguyễn Thế Thảo